| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 41/2018/HNGĐ-PT | |
| Ngày: 26- 9- 2018 | |
| V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Huỳnh Văn Út**
*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Thành Lập**
Ông **Hồ Minh Tấn**

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Văn Đoan - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:*** Bà Nguyễn Ngọc Dễ – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2018/TLPT-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 103/2018/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 192/2018/QĐ-PT ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim Ng, sinh năm 1991 (có mặt).
Địa chỉ cư trú: xã A, thành phố C, tỉnh C.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn :* Luật sư Ngô Đình Chiến – Văn phòng luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

*Bị đơn:* Anh Phù Thế H, sinh năm 1984 (vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: Phường A, thành phố C, tỉnh C.

- *Người kháng cáo:* Chị Trần Thị Kim Ng– nguyên đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Về hôn nhân:* Chị Ng và anh H kết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống Chị Ng cho rằng giữa chị và anh H xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H không lo lắng gì đến vợ con, đam mê cờ bạc và say xỉn, hay đi sớm về khuya, nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục được nữa nên chị xin được ly hôn với anh H.

*Về con chung:* Có 01 đứa tên Phù Minh K, sinh ngày: 08/12/2013, hiện đang sống chung với Chị Ng, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không đặt ra việc cấp dưỡng.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Ng khai không có.

Đối với anh H xác định về điều kiện kết hôn, con, tài sản và nợ chung đúng như Chị Ng trình bày, còn nguyên nhân mâu thuẫn thì vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của Chị Ng.

*Từ nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hôn nhân và gia đình số: 103/2018/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

- Căn cứ Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim Ng về việc xin ly hôn với anh Phù Thế H.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/6/2018, chị Trần Thị Kim Ng kháng cáo đề nghị sửa bản án sơ thẩm, đề nghị được ly hôn và nuôi con chung, không đặt ra cấp dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn về việc xin ly hôn, sửa bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bản án sơ thẩm tuyên xử, về hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim Ng về việc xin ly hôn với anh Phù Thế H, những vấn đề khác không đặt ra xem xét. Anh H đồng ý với án sơ thẩm, chị Ng không đồng ý và có đơn kháng cáo xin được ly hôn với anh H và xin nuôi con, không đặt ra cấp dưỡng.

[2] Về hôn nhân: Chị Ng và anh H kết hôn năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường 9, thành phố Cà Mau nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp. Tại cấp sơ thẩm, Chị Ng cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn và đã ly thân hơn 03 tháng, nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh H. Tuy nhiên, suốt quá trình giải quyết vụ án Chị Ng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng giữa chị với anh H, trong khi đó tại cấp sơ thẩm, anh H xác định vợ chồng vẫn còn quan hệ với nhau và cùng nhau chăm sóc con cái. Cấp sơ thẩm xác định mâu thuẫn mà chị Ng nêu ra chưa thể hiện tình trạng hôn nhân trầm trọng, vẫn có thể khắc phục được, hơn nữa mâu thuẫn giữa anh, chị lại mới xảy ra, chưa có đủ thời gian để anh chị

nhìn nhận, sửa chữa khuyết điểm của bản thân nên nhận thấy mối quan hệ hôn nhân của anh chị vẫn có thể tiếp tục duy trì, cần có thêm thời gian để anh, chị suy nghĩ mà có hướng khắc phục sửa chữa nhằm đảm bảo hạnh phúc gia đình, vì vậy cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh H là có căn cứ.

[3] Song, tại cấp sơ thẩm anh H có nguyện vọng đoàn tụ, nên anh H đã tham dự phiên tòa để trình bày nguyện vọng, căn cứ chính đáng của anh để xin hàn gắn hôn nhân và hứa hẹn khắc phục, sửa chữa để cùng chăm sóc vợ con, nên cấp sơ thẩm chấp nhận nguyện vọng này của anh mà không chấp nhận cho chị Ng ly hôn là đúng pháp luật. Tuy nhiên, sau thời gian cấp sơ thẩm tuyên xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng, tạo điều kiện cho anh H và chị Ng có thời gian để hàn gắn, nhưng cũng trong khoảng thời gian này chị Ng cho rằng anh H đã không có những hành động gì để thể hiện sự chăm sóc, thăm hỏi vợ con nhằm hướng đến mục đích đoàn tụ đời sống hôn nhân. Đến khi mở phiên tòa phúc thẩm, Tòa án đã triệu tập anh H đến 03 lần nhưng anh H vẫn không đến phiên tòa để trình bày nguyện vọng đoàn tụ đời sống hôn nhân của anh với chị Ng. Điều này cho thấy, quan điểm của anh H về quan hệ hôn nhân của anh với Chị Nglà không được nhất quán, và điều này cũng thể hiện anh H không còn giữ nguyện vọng đoàn tụ hôn nhân với chị Ng. Hơn nữa, cấp phúc thẩm tiến hành xác minh nơi ở của anh H – chị Ng, thể hiện anh H - Chị Ngđã không còn chung sống trong căn nhà tại đường Tạ Uyên, khóm 5 phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Từ những phân tích nêu trên cho thấy mâu thuẫn của Chị Ngvà anh H đến thời điểm xét xử phúc thẩm là trầm trọng, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Ng đối với anh H là phù hợp. Do cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ng và đã không đặt ra giải quyết về yêu cầu nuôi con, cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung, từ đó cấp phúc thẩm không có căn cứ đặt ra xem xét giải quyết. Ngoài quan hệ hôn nhân, các bên có tranh chấp vấn đề nuôi con, cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4] Tại phiên tòa, vị Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Ng cho rằng đời sống hôn nhân giữa anh H và Chị Ngđã mâu thuẫn trầm trọng, anh H đã không còn thương yêu, lo lắng, chăm sóc cho vợ con; đã 03 phiên tòa mời anh vẫn không đến, nên đề nghị cho chị Ng được ly hôn với anh H.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của chị Ng về yêu cầu xin ly hôn của chị Ng, sửa Bản án sơ thẩm là phù hợp.

[6] Do chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo, nên chị Ng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Trần Thị Kim Ng. Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 103/2018/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Kim Ng về việc xin ly hôn với anh Phù Thế H.

- Về con chung, cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Do cấp sơ thẩm không xét xử, nên cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét.

2. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm Chị Ng phải chịu 300.000đ, ngày 06 tháng 3 năm 2018 chị đã dự nộp 300.000đ tại lai số 0000431 được giữ y sung quỹ Nhà nước.

3. Án phí phúc thẩm : Chị Trần Thị Kim Ng không phải chịu, đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000950 ngày 21/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại.

*Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cả Mau;
- UBND phường 9, thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Út**